

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2023/HS-ST

Ngày 22/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Lý

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tuấn Trung và ông Nguyễn Văn Thuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Chức vụ: Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 22 tháng 11 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2023/ HSST, ngày 03 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2023/HSST- QĐ ngày 08 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Hoàng Văn T1**. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Xóm C1, xã V, huyện P, tỉnh T.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Chi; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: lớp 09/12. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Họ và tên bố: Hoàng Văn L, sinh năm 1970. Họ và tên mẹ: Âu Thị T2, sinh năm 1974. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Nguyễn Thị U, sinh năm 1998. Có 2 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2020.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: 01

Ngày 31/5/2023, Công an huyện Phú Lương xử phạt vi phạm hành chính Hoàng Văn T1 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. (Quyết định số 125/QĐ-XPHC ngày 31/5/2023);

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/8/2023. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương.(Có mặt tại phiên tòa)

- Người bị hại: Ông Trần Trọng X, sinh năm 1955

Địa chỉ: Xóm Đ, xã T3, huyện P, tỉnh T.

(vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08/7/2023, Hoàng Văn T1 đi bộ từ nhà ở xóm C1, xã V dọc theo nương sang khu vực xóm Đ, xã T3 tìm bắt rắn. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến khu vực đồi cây gần nhà ông Hoàng Trọng X trú tại xóm Đ, xã T3, thì phát hiện 01 con chó con đang đứng ở bụi chuối nhà ông X. T1 quan sát không thấy ai nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. T1 đến gần và bắt con chó. Lúc này, ông X nghe thấy tiếng chó kêu đã chạy từ trong nhà ra, phát hiện T1 trộm chó nhà mình nên đã tri hô và đuổi theo T1, T1 ôm con chó bỏ chạy lên đồi cây gần đó. Trong khi bỏ chạy T1 đánh rơi 01 điện thoại NOKIA 105. Ông X đã nhặt điện thoại và trình báo Công an xã T3 đến lập biên bản sự việc. Ngày 09/7/2023, Công an xã T3 đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện Phú Lương để giải quyết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐG ngày 14/7/2023, của Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Lương kết luận: 01 con chó ta giống cái, lông màu vàng nâu ở cổ và 4 bàn chân lông màu trắng, trọng lượng 3,3kg, con chó vẫn còn sống, trị giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*)

Tại Cơ quan điều tra Hoàng Văn T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, lời khai của bị can là phù hợp với lời khai bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Bị hại là ông X không yêu cầu bị can T1 phải bồi thường.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương đã bàn giao lại 01 con chó cho ông Trần Trọng X tiếp tục quản lý, chăm sóc;

Đối với 01 điện thoại di động NOKIA 105, được niêm phong trong bì ký hiệu T, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng theo quy định.

Bản cáo trạng số 74/CT-VKSPB, ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Hoàng Văn T1 về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T1 phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Hoàng Văn T1 từ 09 đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Trần Văn X đã nhận lại tài sản không có yêu gì nên không giải quyết.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động NOKIA 105, được niêm phong trong bì ký hiệu T.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí cho bị cáo do bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương; Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương; Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và phù hợp với chính lời khai của bị cáo, người bị hại tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để khẳng định:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 08/7/2023, tại xóm Đ, xã T3, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Hoàng Văn T1 đã có hành vi trộm cắp 01 con chó trọng lượng 3,3kg, giá trị 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) của ông Trần Trọng X. Mặc dù tài sản T1 trộm cắp chỉ có giá trị 200.000đ, nhưng trước đó ngày 31/5/2023 T1 đã bị Công an huyện Phú Lương xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Do vậy, hành vi nêu trên của Hoàng Văn T1 đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”, theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Điều 173. Tội Trộm cắp tài sản

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá ...dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm...”

...

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng vì bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

[5] Về phân trách nhiệm dân sự: Ông Trần Trọng X đã được nhận lại toàn bộ tài sản bị mất trộm nên không yêu cầu bị cáo T1 phải bồi thường. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Đối với 01 điện thoại di động NOKIA 105 quá trình điều tra xác định là điện thoại của bị cáo. Xét không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo quản lý sử dụng.

[7] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[8] Cần áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự ra quyết định tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án theo quy định.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Do bị cáo thuộc hộ nghèo, nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố: bị cáo Hoàng Văn T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt Hoàng Văn T1 **12 (Mười hai)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/8/2023.

3. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại bị cáo T1 01 điện thoại NOKIA 105 *(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/10/2023 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương)*

4. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết

5. Ra Quyết định tạm giam bị cáo Hoàng Văn T1 với thời hạn **45 (Bốn mươi lăm)** ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn T1.

7. Thông báo quyền kháng cáo: Bị cáo (Hoàng Văn T1) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại (Trần Trọng X) được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Phú Lương;
- Cơ quan điều tra CA huyện Phú Lương;
- CQTHAHS Công an huyện Phú Lương;
- CC T.H.A DS huyện Phú Lương;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Lý